

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 392/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

M, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 351/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị L**, sinh năm 1966

Nơi ĐKKHKT: **Thôn Đ, xã T, huyện M, thành phố H.**

- Bị đơn: Ông **Trần Văn Đ**, sinh năm 1962

Nơi ĐKKHKT: **Thôn Đ, xã T, huyện M, thành phố H.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đỗ Thị L** và ông **Trần Văn Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên xác nhận vợ chồng có 03 con chung là **Trần Thị L1**, sinh năm 1985, **Trần Thị T**, sinh năm 1987 và **Trần Văn T1**, sinh năm 1989.

Hai bên thống nhất các con chung đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung, công sức, công nợ:** Ghi nhận sự thỏa thuận của bà **L** và ông **Đ** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Bà **L** tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008958 ngày 17/9/2024 của Chi cục thi hành án huyện M, thành phố H. Hoàn trả bà **Đỗ Thị L** số tiền 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Mê Linh;*
- *Chi cục THADS huyện M;*
- *UBND xã Tt (GCNKH số 18 ngày 29/02/2024);*
- *Lưu: HS, VP.*

THẨM PHÁN

Lê Quang K